TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1239/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 12 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý vụ án hôn nhân số 1011/2022/HNST ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: ông Đặng Quang V, sinh năm 1985;

HKTT: 237A Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, THành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ D1.09 C/c Emerald Precinct – 2 đường N4, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: bà Đỗ Thị D, sinh năm 1992;

HKTT: Ấp Kinh 7A, Thạnh Đông A, Tân Hiệp, Kiên Giang

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ B 24.02, C/c Citisoho Kp3, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Quang V và bà Đỗ Thị D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: ông Đặng Quang V và bà Đỗ Thị D chung sống có 01 người con chung tên Đặng Đỗ Túc A, sinh ngày 22/8/2022. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Đặng Đỗ Túc A cho bà Đỗ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đặng Quang V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi cháu trưởng thành và phát triển bình thường.

[3] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm* là 300.000 đồng do ông Đặng Quang V và bà Đỗ Thị D phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng do ông Đặng Quang V và bà Đỗ Thị D đã nộp theo biên lai thu số 0036282 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Đặng Quang V và Đỗ Thị D thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Đặng Quang V và Đỗ Thị D (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2018, ngày 14/04/2018 do Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp), chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* ông Đặng Quang V và bà Đỗ Thị D chung sống có 01 người con chung tên Đặng Đỗ Túc A, sinh ngày 22/8/2020. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung Đặng Đỗ Túc A cho bà Đỗ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đặng Quang V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/1 tháng bắt đầu từ 01/12/2022 cho đến khi cháu trưởng thành và phát triển bình thường.

+ Ông V có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- *Về quan hệ tài sản chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí: là 300*.000 đồng do ông Đặng Quang V và bà Đỗ Thị D phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng do ông Đặng Quang V và bà Đỗ Thị D đã nộp theo biên lai thu số 0036282 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ